

Số: **2187** /BVNTW-HCQT

V/v mời báo giá cung cấp dịch vụ
Khám sức khỏe định kỳ; khám phát
hiện bệnh nghề nghiệp cho viên chức,
người lao động tại Bệnh viện Nhi
Trung ương năm 2023

Hà Nội, ngày **15** tháng 08 năm 2023

Kính gửi: Quý công ty/Nhà cung cấp

Bệnh viện Nhi Trung ương đang có kế hoạch tổ chức thực hiện Khám sức khỏe định kỳ; khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho viên chức, người lao động tại Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2023; nội dung và yêu cầu theo phụ lục 01 đính kèm. Kính mời Quý công ty/Nhà cung cấp gửi Hồ sơ báo giá theo thông tin sau:

1. Hồ sơ báo giá gồm:

- Thư giới thiệu nộp Hồ sơ báo giá (có đầy đủ thông tin liên hệ với Công ty/nhà cung cấp dịch vụ);
- Văn bản chứng minh Công ty/Nhà cung cấp có chức năng cung cấp hàng hóa (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép hoạt động);
- Mẫu báo giá theo phụ lục 02 đính kèm

2. Hình thức nộp: Bản giấy

3. Địa điểm nộp: Văn thư Bệnh viện – tầng 3, Nhà A (nhà 15 tầng) Bệnh viện Nhi Trung ương. Địa chỉ số 18/879 Đường La Thành – Quận Đống Đa – Thành phố Hà Nội. Điện thoại: 024.6273.8886

4. Hạn nộp hồ sơ báo giá: trong vòng 10 ngày, kể từ ngày thông báo.

5. Địa điểm thực hiện dịch vụ khám: Tại Bệnh viện Nhi Trung ương Địa chỉ số 18/879 Đường La Thành – Quận Đống Đa – Thành phố Hà Nội, ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HCQT (2).

GIÁM ĐỐC *Itah*

Trần Minh Điển
Trần Minh Điển

PHỤ LỤC 01

DANH MỤC, SỐ LƯỢNG, TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT

Gói dịch vụ: Khám sức khỏe định kỳ; khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho viên chức, người lao động tại Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2023

(Kèm Thẻ mời báo giá số: ~~2187~~/BVNTW – HCQT ngày 15/08/2023)

TT	Dịch vụ khám	Mô tả dịch vụ	Đối tượng	Số lượng (người)
I. Khám sức khỏe định kỳ (1 lần /1 năm)				
1	Cung cấp Sổ khám sức khỏe định kỳ	Cung cấp Sổ khám sức khỏe định kỳ theo mẫu Phụ lục 3a, đối với nữ thêm phụ lục 3b (Theo Thông tư số 09/2023/TT-BYT, ngày 05/5/2023, thông tư về việc sửa đổi bổ sung Thông tư số 14/2013/TT-BYT, ngày 06/5/2013)	Toàn bộ viên chức, người lao động	2.142
2	Khám tổng quát: Thể lực, Nội khoa (Tuần hoàn, Hô hấp, Tiêu hóa, Thận tiết niệu, Nội tiết, Cơ-xương-khớp, Thần kinh, Tâm thần), Mắt, Tai-Mũi-Họng, Răng- Hàm-Mặt, Da liễu	Bác sĩ khám đầy đủ các chuyên khoa và tư vấn, kê đơn (nếu cần).		2.142
3	Siêu âm tổng quát 3D	Đánh giá các tạng trong ổ bụng như gan, lách, thận, tử cung - buồng trứng (nữ), tuyến tiền liệt (nam)...nếu có nghi ngờ bất thường đề nghị hội chẩn đoàn khám, đưa ra hướng giải quyết tiếp theo.		2.142
4	Siêu âm tuyến giáp 3D tầm soát ung thư	Chẩn đoán bệnh tuyến giáp như nang, nhân tuyến giáp... khi có kết quả nghi ngờ ác tính đề nghị hội chẩn đoàn khám và tiến hành kỹ thuật chọc hút tế bào dưới hướng dẫn siêu âm, làm xét nghiệm tế bào học nếu cần.		2.142
5	Siêu âm vú 3D	Chẩn đoán bệnh tuyến vú như u xơ, u nang tuyến vú.....khi có kết quả nghi ngờ ác tính đề nghị hội chẩn đoàn khám và tiến hành kỹ thuật chọc hút tế bào dưới hướng dẫn siêu âm, làm xét nghiệm tế bào học nếu cần.		Viên chức, người lao động Nữ 1270

TT	Dịch vụ khám	Mô tả dịch vụ	Đối tượng	Số lượng (người)
6	Kỹ thuật chọc hút tế bào dưới hướng dẫn siêu âm và Xét nghiệm tế bào học	Sau khi siêu âm tuyến giáp, tuyến vú có kết quả nghi ngờ ác tính đã được hội chẩn đoán khám sẽ tiến hành kỹ thuật chọc hút tế bào dưới hướng dẫn siêu âm, làm xét nghiệm tế bào học.	Viên chức, người lao động có kết quả bất thường	70
7	Khám Phụ khoa	Phát hiện cấu tạo bất thường và một số bệnh lý phụ khoa, tư vấn điều trị (nếu cần).	Viên chức, người lao động Nữ	1.100
8	Xét nghiệm tế bào cổ tử cung bằng phương pháp Papsmear	Xét nghiệm tế bào cổ tử cung để sàng lọc ung thư cổ tử cung	Viên chức, người lao động Nữ	1100
9	Đo loãng xương	Đo loãng xương 1 vị trí gót chân, đánh giá mật độ xương, xác định tình trạng thiếu canxi của xương.	Viên chức, người lao động từ 40 tuổi trở lên	690
10	Đo điện tim	Phát hiện các bệnh của tim như nhồi máu cơ tim, thiếu máu cơ tim, rối loạn nhịp tim và một số bệnh khác của tim mạch.	Viên chức, người lao động 50 tuổi trở lên hoặc có tiền sử các bệnh lý tim mạch, suy thận, đái tháo đường....	300
11	Kết luận hồ sơ khám sức khỏe định kỳ	Phân loại sức khỏe (có sự dụng kết quả cận lâm sàng đã thực hiện tại Bệnh viện Nhi Trung ương kèm theo hồ sơ), tư vấn, điều trị (nếu có).	Toàn bộ Viên chức, người lao động	2.142

TT	Dịch vụ khám	Mô tả dịch vụ	Đối tượng	Số lượng (người)
II. Khám phát hiện bệnh nghề nghiệp (2 lần/1 năm)				
1	Cung cấp Sổ khám sức khỏe phát hiện bệnh nghề nghiệp	Cung cấp Sổ khám sức khỏe khám phát hiện bệnh nghề nghiệp theo mẫu số phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BYT, ngày 30/6/2016 của Bộ Trưởng Bộ Y tế	Các đơn vị có trong danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm	1.208
2	Khám phát hiện bệnh nghề nghiệp	Nội dung khám theo mẫu số phụ lục 3: - Khám tổng quát: nếu đã khám sức khỏe định kỳ theo TT số 14/2013/TT-BYT, 06/5/2013 mà còn hiệu lực theo quy định sẽ không khám lại nội dung này. - Khám phát hiện bệnh nghề nghiệp theo hướng dẫn tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BYT, ngày 30/6/2016 của Bộ Trưởng Bộ Y tế. chỉ định thực hiện các xét nghiệm khác liên quan đến yếu tố có hại trong môi trường lao động (nếu cần), tư vấn điều trị (nếu có)		1.208
3	Đo chức năng hô hấp	Đánh giá chức năng thông khí của phổi, hỗ trợ khám phát hiện bệnh viêm phế quản mãn tính nghề nghiệp, lao phổi nghề nghiệp...	Các đơn vị có trong Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm	370
4	Đo thính lực	Đánh giá sức nghe phát hiện bệnh điếc nghề nghiệp do tiếng ồn		765
5	Kết luận hồ sơ	Sử dụng kết quả cận lâm sàng đã thực hiện tại Bệnh viện Nhi Trung ương kèm theo hồ sơ; Phân loại sức khỏe, các bệnh tật (nếu có), hướng giải quyết (nếu có).		1.208

PHỤ LỤC 02
Mẫu báo giá

TÊN ĐƠN VỊ CUNG CẤP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Nhi Trung ương

“.....(tên đơn vị)....., có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh.....được cấp bởi.....”

Căn cứ thông báo mời báo giá của Bệnh viện Nhi Trung ương và khả năng cung cấp của đơn vị, chúng tôi xin gửi bản báo giá dịch vụ, đáp ứng theo đúng yêu cầu của Quý Bệnh viện, cụ thể như sau:

STT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	Khám sức khỏe định kỳ (1 lần /1 năm)	Hồ sơ	2.142		
1	Cung cấp Số khám sức khỏe định kỳ				
2	Khám tổng quát: Thế lực, Nội khoa (Tuần hoàn, Hô hấp, Tiêu hóa, Thận tiết niệu, Nội tiết, Cơ-xương-khớp, Thần kinh, Tâm thần), Mắt, Tai-Mũi-Họng, Răng- Hàm-Mặt, Da liễu và Kết luận hồ sơ khám sức khỏe định kỳ	Người	2.142		
3	Siêu âm tổng quát 3D	Người	2.142		
4	Siêu âm tuyến giáp 3D tầm soát ung thư	Người	2.142		
5	Siêu âm vú 3D	Người	1270		
6	Kỹ thuật chọc hút tế bào dưới hướng dẫn siêu âm và Xét nghiệm tế bào học	Người	70		
7	Khám Phụ khoa	Người	1.100		
8	Xét nghiệm tế bào cổ tử cung bằng phương pháp Papsmear	Người	1100		
9	Đo loãng xương	Người	690		
10	Đo điện tim	Người	300		

II Khám phát hiện bệnh nghề nghiệp (2 lần/1 năm)			
1	Cung cấp Sổ khám sức khỏe phát hiện bệnh nghề nghiệp	Hồ sơ	1.208
2	Khám phát hiện bệnh nghề nghiệp và kết luận	Người	1.208
3	Đo chức năng hô hấp	Người	370
4	Đo thính lực	Người	765
Tổng			
Thuế giá trị gia tăng (%)			
Tổng cộng			

- Giá chào là giá đã bao gồm toàn bộ các loại thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển máy móc thiết bị... đến địa điểm khám tại Bệnh viện Nhi Trung ương và các chi phí khác phát sinh (nếu có).

- Báo giá có hiệu lực: 90 ngày kể từ ngày báo giá. *AL*

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá

(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu) *th*



th